

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒN ĐẤT
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: **10/2018/HS-ST**
Ngày 08/02/2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒN ĐẤT
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Lợi.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông : **Võ Thanh Bình**
2. Ông: **Trần Huy Liệu**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Quốc Tững – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất tham gia phiên tòa: Ông Vũ Hữu Dự - Kiểm sát viên.

Hôm nay vào lúc 08 giờ 30 phút ngày 08 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở TAND, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 05/2018/HSST ngày 22 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Danh Chia Sầm N**, sinh năm 1990 tại: Thỏ Sơn, Hòn Đất, Kiên Giang.

Tên gọi khác:

Nơi cư trú: Ấp Hòn Sóc, xã Thỏ Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

Trình độ văn hóa: 10/12.

Nghề nghiệp: Lái xe

Con ông: Danh Chia Thal và bà Chiêm Thị Út

Anh, chị, em ruột có 02 người, nhỏ nhất sinh năm 1992 bị cáo là con lớn nhất trong gia đình.

Vợ: Nguyễn Thị Kim Anh, sinh năm 1991; con: 01 đứa sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Tạm giam: Bị cáo được tại ngoại điều tra.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại:

1. **Nguyễn Văn M**, sinh năm 1958 có mặt

Địa chỉ: ấp Bến Đá, xã Thổ Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

1. **Ngô Danh Quang**, sinh năm 1995 có mặt

Địa chỉ: Ấp Hòn Sóc, xã Thổ Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

Những người làm chứng:

1. **Ngô Hoàng Hải**, sinh năm 1992. Vắng mặt

2. **Nguyễn Minh Hùng**, sinh năm 1985 vắng mặt

Cùng địa chỉ: ấp Bến Đá, xã Thổ Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

3. **Lê văn Bản**, , sinh năm 1953 vắng mặt

4. **Danh Bình**, sinh năm 1996 vắng mặt

Địa chỉ: Ấp Hòn Sóc, xã Thổ Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 13/08/2017 Danh chia Sầm N điều khiển xe mô tô biển số 69D1 – 404.74 (xe của N) chở Ngô Minh Quang đến nhà Nguyễn Minh Hùng, ngụ ấp Bến Đá, xã Thổ Sơn chơi. Tại đây Hùng, N, Quang tổ chức uống bia đến khoảng 10 giờ 30 phút thì nghỉ uống. Do nhớ lại mâu thuẫn trước đây giữa N và ông Nguyễn Văn M là quản lý của công ty khai thác đá thung lũng Xanh nên N muốn tìm ông M để trả thù.

N nhờ Quang chở đi công việc và Quang đồng ý (đi bằng xe của N, Quang không biết N đi tìm ông M trả thù) Quang chở N đến công ty thung lũng Xanh thuộc ấp Bến Đá, xã Thổ Sơn , huyện Hòn Đất tỉnh Kiên Giang. thì phát hiện ông M đang ngồi ở trong chòi để giám sát công nhân làm việc. N kêu Quang dừng lại, N mở cốp xe lấy 01 cây dao tự chế bằng kim loại dài khoảng 50 cm đi vào chỗ ông M và nói “ Lúc này trong công ty ông quây lắm có phải không?” ông M thấy N cầm dao nên không trả lời mà đứng lên quay lưng chạy đi. Ngay lúc đó N cầm dao chém trúng vào lưng bên trái ông M gây thương tích, ông M tiếp tục chạy được 3,4 bước thì N tiếp tục chém trúng mạn sườn bên phải của ông M gây thương tích. Ông M chạy đến chỗ Quang đứng, thì bị Quang dùng nón bảo hộ lao động (Quang lấy trên xe của công nhân) đánh trúng vào đầu một cái (không gây thương tích) ông M tiếp tục chạy lên xưởng cơ

khí, N rượt theo thì được mọi người can ngăn, N và Quang bỏ về nhà. Ông M bị thương. Ngày 15/8/2017 mới đến bệnh viện đa khoa huyện Hòn Đất khám và mua thuốc điều trị.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 536/KL-PY ngày 11/9/2017 của Trung tâm Giám định pháp y tỉnh Kiên Giang, kết luận thương tích của ông Nguyễn Văn M như sau:

(1) Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo phần mềm vùng lưng trái.
- Bầm tụ máu vùng ngực (mạn sườn) phải.
- Hiện tại vùng đầu không thấy dấu vết thương tích.

(2) Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 01%

(3) Vật gây thương tích: Vết thương vùng lưng trái do vật có góc cạnh gây nên.

Vết bầm tụ máu vùng ngực (mạn sườn) phải do vật tày gây nên.

(4) Về thẩm mỹ và ảnh hưởng đến chức năng bộ phận cơ thể:

- Thương tích không gây ảnh hưởng thẩm mỹ và không hạn chế chức năng bộ phận cơ thể.

Đối với hành vi của Ngô Danh Quang do không biết mục đích đi tìm ông M trả thù của N, nên không cấu thành đồng phạm. Tuy nhiên Quang có hành vi dùng nón bảo hộ lao động đánh ông M (không gây thương tích) nên công an huyện Hòn Đất đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Ngô Danh Quang về hành vi đánh nhau với số tiền 750.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Hòn Đất đã thu giữ:

01 cây dao tự chế cán bằng nhựa màu đen, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng – bạc; có tổng chiều dài 56,8 cm; Trong đó, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng – bạc dài 39 cm; cán dao bằng nhựa màu đen dài 17,8 cm, bản dao nơi rộng nhất 3,5 cm, lưỡi dao bầu mũi nhọn.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Văn M không yêu cầu bị cáo bồi thường, chi phí điều trị.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung của bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố.

Người bị hại ông Nguyễn Văn M có ý kiến: Đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý bị cáo theo quy định pháp luật , về Trách nhiệm dân sự không yêu cầu bồi thường. Anh không yêu cầu khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử đối với anh Ngô Danh Quang là người liên quan trong vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 07/KSĐT ngày 18/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất đã truy tố bị cáo Danh Chia Sầm N về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã đề nghị áp dụng các điểm b, s, i,x khoản 1 Điều 51; 36 khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Danh Chia Sầm N từ 01 đến 02 năm cải tạo không giam giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Hòn Đất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Danh Chia Sầm N là người có đủ nhận thức năng lực, hành vi và biết rằng dùng dao tự chế là hung khí nguy hiểm chém vào người khác sẽ gây thương tích, thậm chí dẫn đến chết người. Nhưng bị cáo vẫn cứ làm, cho thấy xuất phát từ bản chất hung hăng xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác, bị cáo Danh Chia Sầm N đã dùng dao tự chế chém gây thương tích cho anh Nguyễn Văn M 01%. Sự việc xảy ra lúc đầu không có gì lớn, chỉ là việc trước đây bị cáo làm công do ông M là người quản lý hứa trả lương cao, nhưng lại trả lương thấp cho bị cáo thế là bị cáo lấy đó làm mâu thuẫn cá nhân khi có rượu trong người lại tìm ông M chém gây thương tích cho bị hại. Đáng lẽ ra phải xét xử bị cáo ở khoản 1 Điều 104 BLHS năm 1999 có khung hình phạt từ 06 tháng 03 năm tù, do hành vi phạm tội của bị cáo xảy ra trước 01 giờ ngày 01/01/2018 trước ngày BLHS 2015 có hiệu lực, nhưng do áp dụng có lợi cho người phạm tội theo hướng dẫn tại điểm b khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội thì bị cáo chỉ bị xét xử theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 có khung hình phạt cải tạo không giam giữ. Theo quy định tại khoản 1 điều 134 Bộ luật Hình sự 2015 quy định: “ Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người. . . .

k) Đối với người đang thi hành công vụ hoặc vì lý do công vụ của nạn nhân.

Như vậy, dùng dao chém vào người gây thương tích cho bị hại của bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội: “Cố ý gây thương tích” Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 01 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015 (có tình tiết định khung quy định tại điểm a khoản 01 Điều 134BLHS).

[3] Tại phiên tòa kiểm sát viên đề nghị áp dụng **các điểm b, s, i, x khoản 1 Điều 51; 36 khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Danh Chia Sầm N từ 01 đến 02 năm cải tạo không giam giữ**. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên là hợp lý phù hợp với quy định pháp luật.

Tại phiên tòa Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà viện kiểm sát đã truy tố. Nhưng xin được giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại có ý kiến: Đề nghị HĐXX xử lý bị cáo theo quy định pháp luật , về TNDS không yêu cầu bồi thường. Anh không yêu cầu khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử đối với anh Ngô Danh Quang là người liên quan trong vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy anh Ngô Danh Quang có dấu hiệu của tội phạm cố ý gây thương tích quy định tại khoản 1 điều 134 BLHS 2015 nhưng do bị hại không yêu cầu khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử, theo khoản 1 điều 134BLHS phải khởi tố theo yêu cầu người bị hại, do đó không đề nghị xử lý Trách nhiệm hình sự, đối với Ngô Danh Quang là đúng pháp luật.

[4] Bị cáo có nhân thân tốt, mới phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hoàn cảnh gia đình bị cáo có khó khăn về kinh tế phải nuôi vợ và con còn nhỏ bị cáo là người dân tộc khomer về nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Tại phiên tòa bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Gia đình bị cáo có công với cách mạng trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước cha bị cáo ông Danh Chia Thal tham gia công tác tại nước Lào và nước Campuchia. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s,i,x, khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về phân trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu bồi thường nên miễn xét. Đối với số tiền bị cáo nộp: 1.000.000 đồng tại chi cục Thi hành án huyện Hòn Đất trả lại cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Danh Chia Sầm N phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Điểm a khoản 01 Điều 134; điểm s,i x khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử Phạt: Bị cáo Danh Chia Sầm N 01 năm cải tạo không giam giữ. Thời điểm bắt đầu tính thời gian cải tạo không giam giữ là ngày cơ quan được giao giám sát, giáo dục là UBND xã Thổ Sơn, huyện Hòn Đất tỉnh Kiên Giang nhận được Quyết định thi hành Bản án và bản sao Bản án.

Giao bị cáo Danh Chia Sầm N cho UBND xã Thổ Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang, giám sát giáo dục. Đồng thời bị cáo phải có nghĩa vụ thông báo cho chính quyền địa phương biết nếu có sự thay đổi về nơi cư trú theo quy định tại khoản 2 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về phần trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu, nên miễn xét.

Trả lại số tiền : 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) gia đình bị cáo nộp tại Chi cục Thi hành án huyện Hòn Đất theo phiếu thu số 07209 ngày 08/01/2018 trả lại cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử tịch thu tiêu hủy 01 cây dao tự chế cán bằng nhựa màu đen, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng – bạc; có tổng chiều dài 56,8 cm; Trong đó, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng – bạc dài 39 cm; cán dao bằng nhựa màu đen dài 17,8 cm, bản dao nơi rộng nhất 3,5 cm, lưỡi dao bầu mũi nhọn. (Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòn Đất đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/01/2018).

Về án phí: Bị cáo phải nộp: 200.000 đồng án phí HSST.

Báo cho bị cáo, người bị hại, người liên quan, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm Phán – Chủ Tọa Phiên Tòa

Nơi Nhận:

- TAND Tỉnh KG.
- VKS H. Hòn Đất
- Bị cáo; Bị hại
- Lưu

Nguyễn Tấn Lợi